TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HSST

Ngày: 20 -5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thành Long và Bà Phan Thị Anh Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20-5-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 28-3-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS, ngày 27-4-2022, quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2022/QĐ- HSST ngày 11/5/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Thị L; Tên gọi khác: không có. Giới tính: Nữ, Sinh ngày 03/10/1993 tại: tỉnh T. Nơi đăng ký HKTT: thôn N, xã Đ, huyện N, Kon tum. Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Trình độ học vấn: 07/12. Tôn giáo: không

- Cha đẻ: Nguyễn Văn V, sinh 1969.

- Mẹ đẻ: Hoàng Thị L, sinh 1973 (chết);

Hiện cha đang sinh sống, làm nông tại TT P, huyện Ni, Kon tum. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh em;

-Chồng: Nguyễn Việt Đ, sinh 1994 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh 2014, nhỏ nhất sinh 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Ngọc Hồi từ ngày 06/01/2022 đến ngày 25/01/2022 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cà Thị C; Sinh năm: 1981; Trú tại: Khối 4 thị trấn Đ huyện Đ tỉnh Kon Tum.(Có đơn xin vắng mặt)

- *Nhân chứng:* Lê Thế H; trú tại: Thôn 7, Thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 06/01/2022, tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Đồn Biên phòng Đ tiến hành kiểm tra phòng trọ của Nguyễn Thị L tại thôn K, xã Đ, Ngọc Hồi, Kon Tum có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng trọ có L và bạn của L là Lê Thế H, sinh năm 1999, trú tại thôn 7, TT P, N, Kon Tum đến chơi. Quá trình làm việc, khi tổ công tác yêu cầu giao nộp đồ vật, tài liệu, chất cấm *(nếu có),* thì L đã tự nguyện, lấy trong túi xách của L đang để trên giường ra giao nộp 01 *(một)* gói nilông trong suốt, kích thước khoảng (3x1,5) cm, được ép nhiệt kín các mép hở, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể *(nghi là ma túy)*. L tiếp tục vào nhà vệ sinh, lấy từ trong túi nilông màu đen treo trên tường ra giao nộp 02 *(hai)* gói nilông trong suốt, gói thứ nhất kích thước khoảng (3,2x1,6) cm, gói thứ hai kích thước khoảng (3x1)cm, được ép nhiệt kín, bên trong đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể *(nghi là ma túy)*. Nguyễn Thị L khai nhận cả 03 *(ba)* gói nilông trên đều chứa ma túy là của L, do L mua được của một người tên Quỳnh *(chưa rõ nhân thân, lai lịch)* vào ngày 04/01/2022 để về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị L khai nhận cụ thể như sau: Nguyễn Thị L là người sử dụng trái phép chất ma túy *(loại ma túy đá)*. Hiện L đang thuê trọ và sống cùng con gái *(08 tuổi)* tại dãy nhà trọ của bà Cà Thị C tại thôn K, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04/01/2022, L đang ở phòng trọ của mình, thì bạn của L tên Q chạy xe máy đến chơi. Do mới quen nên L không biết rõ các thông tin về nhân thân, lai lịch của Q mà chỉ quen biết xã hội, do cả hai cùng là người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong lúc nói chuyện, Quỳnh nói với L: *"Anh còn ít đồ, em có lấy chơi không, anh bán rẻ cho"*. L hiểu "*đồ*" có nghĩa là ma túy đá, lúc này L cũng muốn mua ma túy về sử dụng nên đã đồng ý. Quỳnh đã bán cho L 06 (sáu) gói nilông trong suốt, kích thước trung bình khoảng (3x1,5) cm, được ép nhiệt kín các mép hở, bên trong chứa chất ma túy với giá

2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*. L lục túi xách của mình thấy còn 1.250.000đ *(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* nên nói với Q: *"Em chỉ còn từng này"*. Q nói: *"Em cứ cầm đi, sang tuần anh đến lấy nốt"*. Sau khi Q về, L mang 06 (sáu) gói ma túy này giấu vào túi ni lông màu đen treo trong nhà vệ sinh của phòng trọ. Từ ngày 04/01/2022 đến ngày 06/01/2022 *(ngày bị bắt)* L đã lấy 03 (ba) gói ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/01/2022, L lấy 01 (một) gói bỏ vào túi xách để tối sẽ lấy ra dùng, còn 02 (hai) gói còn lại đang để trong túi ni lông treo trong nhà vệ sinh, L định không dùng nữa, mà khi nào Q đến sẽ trả lại cho Q do L không có tiền để trả cho Q số tiền còn thiếu. Đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày, bạn của L là anh Lê Thế H đến chơi, khi hai người đang nói chuyện được khoảng 05 phút thì tổ công tác Công an huyện Ngọc Hồi phối hợp với Đồn Biên phòng Đ tiến hành kiểm tra phòng trọ của L. Khi tổ công tác yêu cầu giao nộp đồ vật, tài liệu, chất cấm *(nếu có)*, L đã tự nguyện giao nộp 03 (ba) gói ma túy đang cất giấu trong phòng trọ và khai nhận sự việc phạm tội như trên.

Tại bản kết luận giám định số 07/KLGĐ-PC09, ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất rắng màu trắng dạng tinh thể *(ký hiệu M1, M2, M3)* được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,661 gam, là loại Methamphetamine .

Bị cáo Nguyễn Thị L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Động cơ mục đích phạm tội của bị cáo là nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, tính chất mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-HS ngày 28-3-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Nguyễn Thị L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; biết ăn năn, hối cải.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định việc truy tố đối với bị cáo L là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trài phép chất ma túy*";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ,

tạm giam, từ ngày 06/01/2022 đến ngày 25/01/2022. Gia đình bị cáo có khó khăn về kinh tế, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi ni lông được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung "**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 07/KLGĐ-PC09**", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **"*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KON TUM**" và có các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán tại mép dán (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 (một) túi xách màu đen, thân túi có gắn mảnh kim loại có chữ "LYN_EST2001", đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi ni lông màu đen đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) nỏ thủy tinh trong suốt miệng được gắn kín với 01(một) phần của chai nhựa trong suốt, có nắp màu vàng, nắp chai được đục 02 (hai) lỗ nhỏ, 01(một) lỗ gắn cóng thủy tinh, 01(một) lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng.

3.Về án phí: Đề nghị căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại

hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người nghiện ma túy, Vào lúc 15h 00p ngày 06/01/2021, tại phòng trọ mà Nguyễn Thị L thuê thuộc thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, tổ công tác Công an huyện Ngọc Hồi phát hiện Nguyễn Thị L có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qúa trình kiểm tra Nguyễn Thị L tự nguyện giao nộp 03 gói ni lông có chứa chất ma túy, 01 gói được đựng trong túi xách màu đen để trên giường, 02 gói được đựng trong túi ni lông màu đen treo trong phòng vệ sinh nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật đối với Nguyễn Thị L.

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất rắng màu trắng dạng tinh thể thu được của Nguyễn Thị L là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,661 gam *(không phẩy sáu sáu một gam)*. Tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ, ma túy là chất độc dược có khả năng gây nghiện cao, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng. Tội phạm về ma túy là một trong những tội phạm có khả năng làm nảy sinh ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bởi vậy, những hành vi như mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép loại chất này bị pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù vậy, với mong muốn được sử dụng chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội thể hiện ý thức liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo; gây ảnh hưởng xấu đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương

[4] Xét các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Tình tiết tăng nặng bị cáo không có; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; Bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng. Do vậy, cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[5] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo Nguyễn Thị L như đã phân tích, đánh giá ở trên, thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị L hiện nay không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, hiện một mình nuôi con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét thấy: Số ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. - 01 (một) túi ni lông được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung "**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 07/KLGĐ-PC09**", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **"*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KON TUM**" và có các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán tại mép dán *(Mẫu vật hoàn lại sau giám định).*

- 01 (một) túi xách màu đen, thân túi có gắn mảnh kim loại có chữ "LYN_EST2001", đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi ni lông màu đen đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) nỏ thủy tinh trong suốt miệng được gắn kín với 01(một) phần của chai nhựa trong suốt, có nắp màu vàng, nắp chai được đục 02 (hai) lỗ nhỏ, 01(một) lỗ gắn ống thủy tinh, 01(một) lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Q, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Thị L đây là người đã bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo không biết rõ nhân thân lai lịch của người này, không có người làm chứng về sự việc mua bán ma túy giữa Q và bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động xác minh, tuy nhiên chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh để làm rõ tình tiết này và nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Thế H là người có mặt tại phòng trọ của Nguyễn Thị L khi bị bắt quả tang và bà Cà Thị C là chủ phòng trọ nơi L sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên anh H và bà C không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với hai người nêu trên.

[8] Về án phí : Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị L** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, bị cáo được trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06-01-2022 đến ngày 25- 01-2022,

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) túi ni lông được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung "**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 07/KLGĐ-PC09**", mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **"*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KON TUM**" và có các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán tại mép dán *(Mẫu vật hoàn lại sau giám định).*

- 01 (một) túi xách màu đen, thân túi có gắn mảnh kim loại có chữ "LYN_EST2001", đã qua sử dụng;

- 01 (một) túi ni lông màu đen đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) nỏ thủy tinh trong suốt miệng được gắn kín với 01(một) phần của chai nhựa trong suốt, có nắp màu vàng, nắp chai được đục 02 (hai) lỗ nhỏ, 01(một) lỗ gắn cóng thủy tinh, 01(một) lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng.

*(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2022 giữa Công an huyện Ngọc Hồi với Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum).

2.Về án phí: *Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội);*- Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3.Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20/5/2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Công an h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Hành